TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13/9/2023
V/v ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Việt Phương
2. Bà Dương Việt Thu

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lâm Nhị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Văn Hữu Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên toà số 65/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị V Thị Th - Sinh năm 1997,
Địa chỉ: Ấp Gò Ph, xã H Đ B, huyện TH, Tỉnh LA.

- *Bị đơn:* Anh Ng Chí C, Sinh năm 1991
Địa chỉ: Ấp Do T, xã VM A, huyện HB, Tỉnh BLêu.
(Chị Thuỷ có đơn xin vắng mặt; anh C vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nguyên đơn chị V Thị Th trình bày: Chị V Thị Th và anh Ng Chí C xây dựng hôn nhân gia đình vào năm 2018, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 26/10/2018.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Th và anh C là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã với nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng tháng 12 năm 2019 đến nay, trong thời gian ly thân chị Th và anh C không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ hôn nhân mà mỗi người tự sống riêng. Nay chị Th yêu cầu ly hôn với anh C.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị Th và anh C có 02 người con chung tên Ng Châu L, sinh ngày 31/5/2018 và Ng Châu Kh, sinh ngày 21/01/2020, hiện nay cháu Khang đang sống chung với chị Th, còn cháu Linh đang sống chung với anh C. Nay chị Th yêu cầu được nuôi con chung là cháu Khang, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, đồng ý giao cháu Linh cho anh C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về tài sản chung, nợ chung không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Ng Chí C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng*:* Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung*:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 3**6,** Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V Thị Th đối với anh Ng Chí C.

Về con chung: Giao cháu Ng Châu Kh, sinh ngày 21/01/2020 cho chị V Thị Th nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Ng Chí C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu, anh C được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Giao cháu Ng Châu L, sinh ngày 31/5/2018 cho anh Ng Chí C nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục. Chị V Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh C chưa yêu cầu, chị Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Chị V Thị Th phải chịu là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liêu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng*:* Chị V Thị Th là nguyên đơn cơ đơn xin vắng mặt, và bị đơn anh Ng Chí C đã vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân*:* Chị Th và anh C xây dựng hôn nhân gia đình vào năm 2018, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

vào ngày 26/10/2018, nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh C là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị V Thị Th. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị Th và anh C phát sinh do vợ chồng có cuộc sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc và đã sống ly thân với nhau từ năm 2019 đến nay, và trong khoảng thời gian sống ly thân với nhau nhưng giữa chị Th và anh C cũng không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh C.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị Th và anh C có 02 người con chung tên Ng Châu L, sinh ngày 31/5/2018 và Nguyễn Châu. Khang, sinh ngày 21/01/2020, hiện nay cháu Khang đang sống chung với chị Th, còn cháu Linh đang sống chung với anh C. Nay chị Th yêu cầu được nuôi con chung là cháu Khang. Xét thấy hiện nay cháu Khang đang sống chung với chị Th và cháu Khang còn rất nhỏ, do đó cần tiếp tục giao cháu Khang cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp.

Đối với cháu Ng Châu L, sinh ngày 31/5/2018 hiện đang chung sống với anh C nên tiếp tục giao cho anh C tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Ng Chí C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu.

Đối với anh C vắng mặt và không có ý kiến nên không xem xét về việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Th và anh C được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

[4] Về tài sản chung; nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình chị V Thị Th phải chịu 300.000đồng.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V Thị Th đối với anh Ng Chí C. Xử cho chị V Thị Th được ly hôn với anh Ng Chí C.

Về con chung: Giao cháu Ng Châu Kh, sinh ngày 21/01/2020 cho chị V Thị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ng Chí C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu.

Giao cháu Ng Châu L, sinh ngày 31/5/2018 cho anh Ng Chí C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị V Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh C chưa yêu cầu.

Chị Th, anh C được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình chị V Thị Th phải chịu là 300.000 đồng; chị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0011487 ngày 20/4/2023 được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hòa Bình
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình
- UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Phan Chí Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA